

ĐẦU TƯ TẠI VIỆT NAM



Trình bày: Ông Nguyễn Nội
Phó Cục trưởng - Cục Đầu tư nước ngoài (MPI)
TP Hồ Chí Minh, tháng 12 năm 2015

NỘI DUNG

1. KINH TẾ VIỆT NAM
2. TỔNG QUAN FDI VÀ FDI – HÀN QUỐC TẠI VIỆT NAM
3. ƯU ĐÃI ĐẦU TƯ
4. ĐIỂM MỚI LUẬT ĐẦU TƯ 2014
5. TẠI SAO NÊN ĐẦU TƯ TẠI VIỆT NAM
6. THÚC ĐẨY QUAN HỆ HỢP TÁC ĐẦU TƯ VIỆT NAM – HÀN QUỐC

KINH TẾ VIỆT NAM

	2013	2014	2015 (9 tháng)	2016 Mục tiêu
GDP	5,42% 171 tỉ USD	5,98% 184 tỉ USD	6,5%	6,7%
CPI	6,6 %	4,09%	0,74%	4~5%
Xuất khẩu	15,4% 132 tỉ USD	13,6% 150 tỉ USD	9,6% 120 tỉ USD	10~12%
Nhập khẩu	131 tỉ USD	12,1% 148 tỉ USD	15,9% 124 tỉ USD	3~4%

- FDI đóng vai trò quan trọng trong xuất khẩu (> 65%)
- Tái cơ cấu nền kinh tế, tập trung 3 lĩnh vực:
 - + Đầu tư công + doanh nghiệp nhà nước + hệ thống ngân hàng;
- Tiếp tục thực hiện đột phá cả 3 lĩnh vực:
 - + Cải cách thể chế + cơ sở hạ tầng và + phát triển nguồn nhân lực

10 MẶT HÀNG XUẤT KHẨU HÀNG ĐẦU (tỷ USD)

MẶT HÀNG	2012	2013	2014
1. Điện thoại, linh kiện	12.72	21.52	24.0
2. Hàng dệt may	15.09	17.89	20.7
3. Máy vi tính, sản phẩm điện tử	7.84	10.68	11.6
4. Giày dép các loại	7.26	8.37	10.2
5. Hàng thủy sản	6.09	6.73	7.87
6. Dầu thô	8.23	7.23	7.18
7. Máy móc, thiết bị	5.54	6.03	7.16
8. Gỗ và sản phẩm gỗ	4.67	5.5	6.1
9. Phương tiện vận tải, phụ tùng	4.58	4.98	5.48
10. Cà phê	3.67	2.7	3.55

CƠ SỞ HẠ TẦNG GIAO THÔNG



Sân bay Nội Bài (T2)



Cầu Nhật Tân



Cảng Lạch Huyện

❖ Vị trí địa lý thuận lợi giao thông

❖ Hạ tầng GT gần đây phát triển, nâng cấp nhanh .

(theo WEF chỉ số cạnh tranh hạ tầng GT tăng 9 bậc).

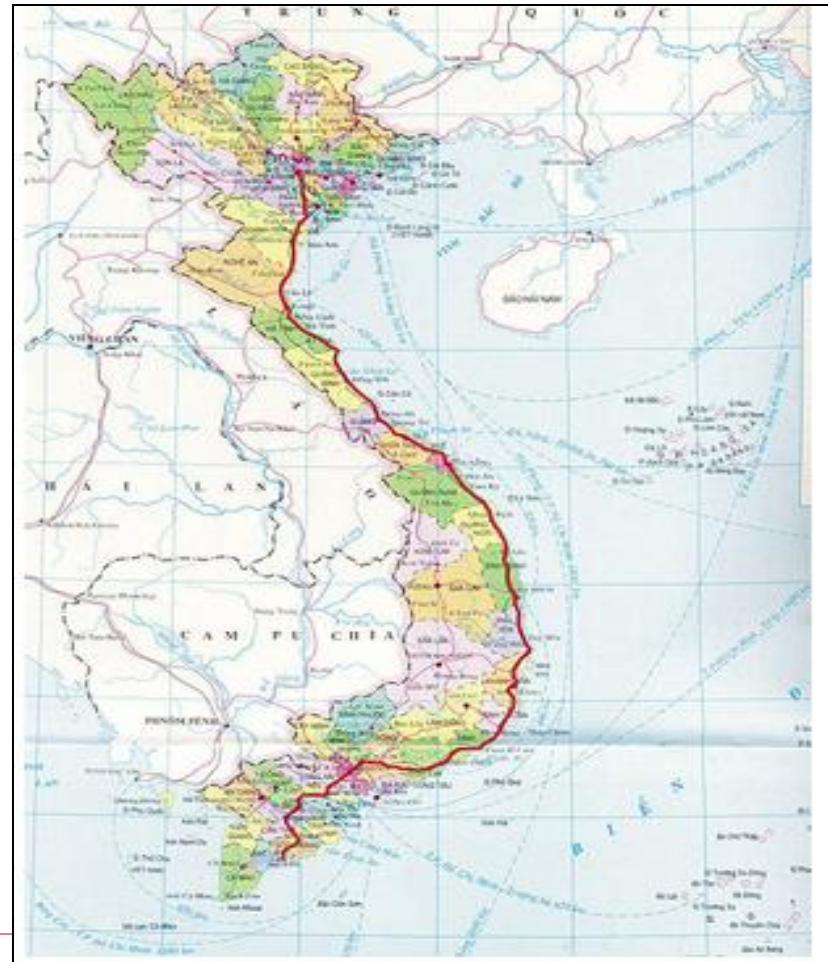
❖ Đến 2020: 2000 km đường bộ cao tốc (năm 2015: 600 km). Đẩy mạnh đầu tư kết nối đường bộ với các nước khu vực ASEAN và với TQ.

❖ 20 sân bay (7 sân bay Quốc tế).

❖ 39 cảng biển 3 cảng loại 1A Trung chuyển QT (Vân Phong, Hải Phòng, Cái Mép).

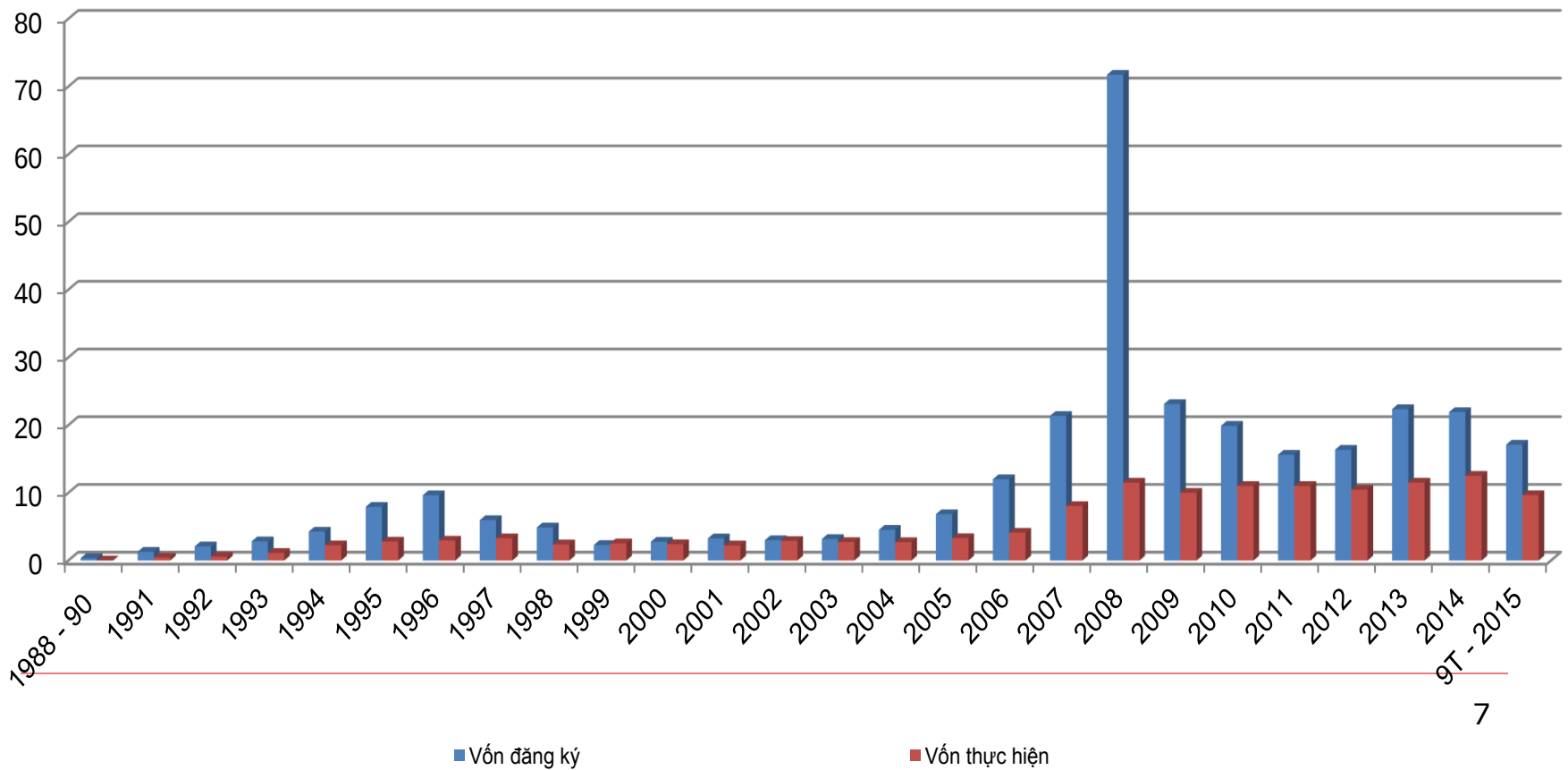
HỆ THỐNG KHU CÔNG NGHIỆP, KHU KINH TẾ

- ❖ 304 khu công nghiệp
(trong đó 43 KCN có vốn FDI).
- ❖ 15 Khu kinh tế ven biển
- ❖ FDI của hàn Quốc trong KCN, KKT khoảng 24,8 tỷ USD (Th 10/2015)
- ❖ Trang web
<http://khucongnghiep.com.vn/>



TỔNG QUAN FDI

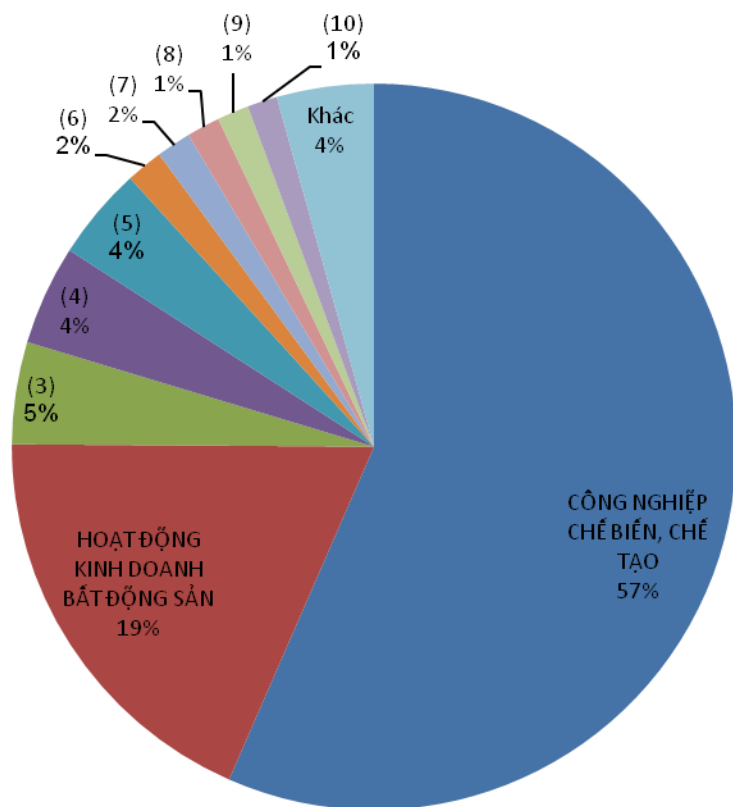
	2013	2014	10 tháng năm 2015
Vốn đăng kí	22.3 tỉ USD	21.9 tỉ USD	19.3 tỉ USD
Vốn thực hiện	11.5 tỉ USD	12.5 tỉ USD	9.6 tỉ USD



FDI – THEO ĐỐI TÁC (đến hết tháng 10/2015)

TT	Đối tác	Số dự án	Tổng vốn đăng ký (triệu USD)
1	Hàn Quốc	4.777	43.637
2	Nhật Bản	2.788	38.709
3	Singapore	1.469	33.920
4	Đài Loan	2.486	29.516
5	BritishVirginIslands	600	19.192
6	Hồng Kông	965	16.777
7	Malaysia	510	13.359
8	Hoa Kỳ	771	11.202
9	Trung Quốc	1.212	8.439
10	Thái Lan	406	7.028
	Nước khác (95)	3.464	49.932
	Tổng (105 nước)	19.448	271.717

FDI - THEO LĨNH VỰC (đến hết tháng 10/2015)



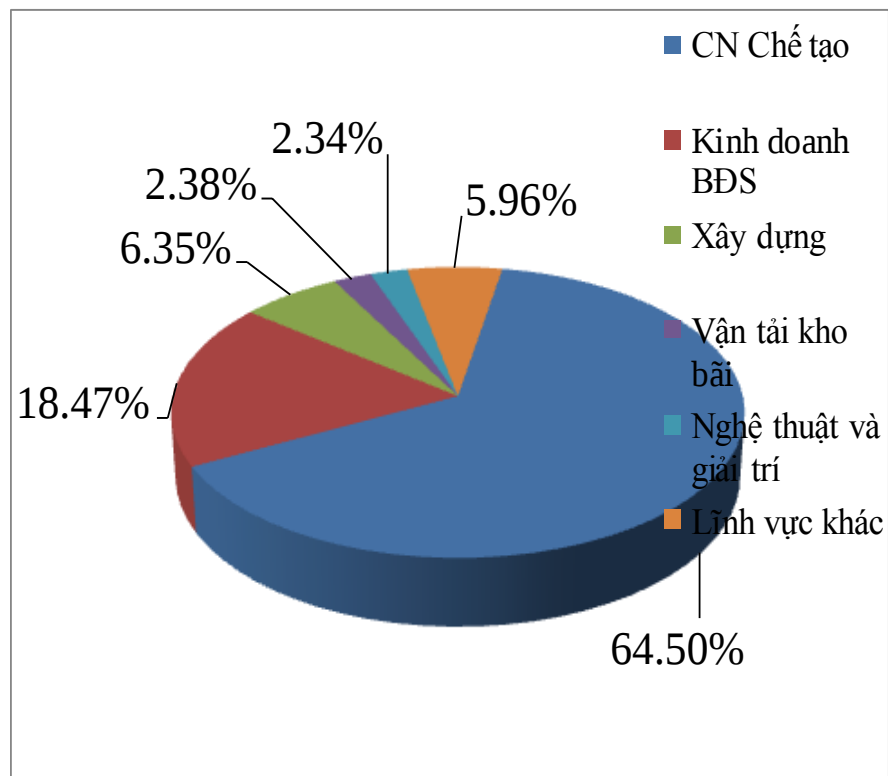
TT	Chuyên ngành	Số dự án	Tổng vốn đầu tư đăng ký (Triệu USD)
1	Công nghiệp chế biến, chế tạo	10.425	153.641
2	Hoạt động kinh doanh bất động sản	479	50.434
3	Sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hoà không khí	105	12.384
4	Xây dựng	1.265	12.090
5	Dịch vụ lưu trú và ăn uống	414	11.263
6	Bán buôn và bán lẻ; sửa chữa ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác	1.614	4.473
7	Thông tin và truyền thông	1.229	4.201
8	Nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản	547	4.025
9	Vận tải kho bãi	487	3.824
10	Nghệ thuật, vui chơi và giải trí	149	3.637
	Khác (8 lĩnh vực)	2.734	11.740
	Tổng (18 lĩnh vực)	19.448	271.717

FDI - THEO ĐỊA PHƯƠNG (đến hết tháng 10/2015)

	Tỉnh	Dự án	Vốn đăng ký (Triệu USD)
1	TP Hồ Chí Minh	5.687	40.907
2	Bà Rịa-Vũng Tàu	313	27.562
3	Hà Nội	3.353	24.766
4	Đồng Nai	1.330	23.259
5	Bình Dương	2.682	21.493
6	Hải Phòng	491	11.857
7	Bắc Ninh	679	11.168
8	Hà Tĩnh	64	10.748
9	Thanh Hóa	62	10.317
10	Thái Nguyên	94	7.108
	Khác (53 tỉnh thành phố)	4.693	82.528
Tổng		19.448	271.717

FDI – HÀN QUỐC THEO LĨNH VỰC

(Luỹ kế đến hết tháng 10/2015)

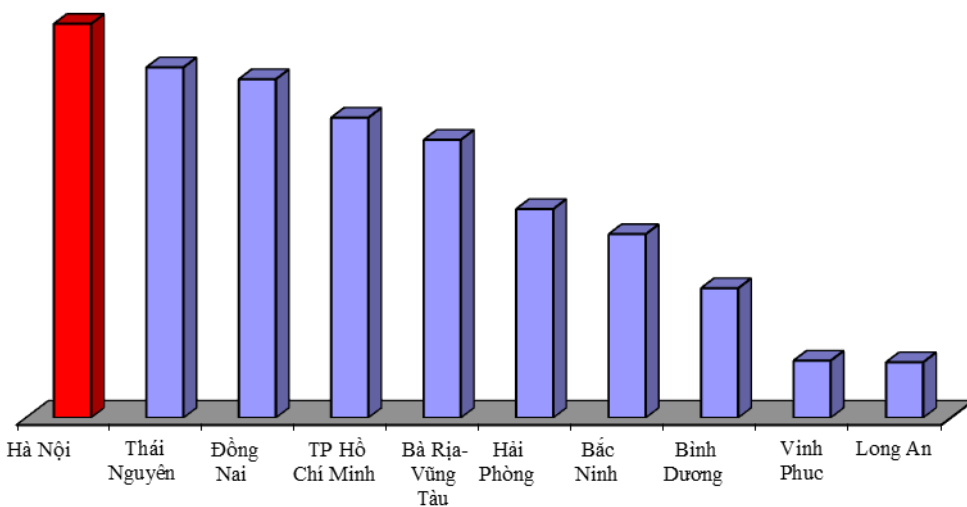


	Ngành	Dự án	Vốn đăng ký (triệu USD)
1	CN chế biến, chế tạo	2.932	28.150
2	KD bất động sản	105	8.060
3	Xây dựng	622	2.770
4	Vận tải kho bãi	75	1.040
5	Nghệ thuật và giải trí	46	1.022
6	Dịch lưu trú và ăn uống	103	840
7	Bán buôn, bán lẻ; sửa chữa	257	625
8	Y tế và trợ giúp XH	23	220
9	HD chuyên môn, KHCN	319	308
10	Thông tin và truyền thông	31	178
	Khác (8 lĩnh vực)	264	469
	Tổng (18 lĩnh vực)	4.777	43.640

* FDI có origin từ Hàn Quốc vào lĩnh vực công nghiệp điện tử: **240 dự án** với tổng vốn đăng ký khoảng **18 tỷ USD**, trong đó Samsung & LG chiếm khoảng 16 tỷ USD

FDI – HÀN QUỐC THEO ĐỊA PHƯƠNG

(Luỹ kế đến 11/2015)



	Địa phương	Dự án	Vốn đăng ký (triệu USD)
1	Hà Nội	937	5.340
2	Thái Nguyên	51	4.850
3	Đồng Nai	325	4.650
4	TP Hồ Chí Minh	1,048	4.150
5	Bà Rịa-Vũng Tàu	62	3.750
6	Hải Phòng	66	2.938
7	Bắc Ninh	360	2.596
8	Bình Dương	531	1.776
9	Vĩnh Phúc	89	796
10	Long An	113	785
	Khác (53 tỉnh thành phố)	879	7.120
	Tổng	4,777	43.640

ƯU ĐÃI ĐẦU TƯ

Thuế thu nhập doanh nghiệp (CIT)

- Mức thuế TNDN phổ thông (CIT): 22% (*giảm xuống 20% từ 01/01/2016*)
- 20% (được giảm đến **17%** kể từ 01/01/2016)
 - 10 năm: vùng có điều kiện kinh tế-xã hội khó khăn ; sản xuất thức ăn cho gia cầm, gia súc và thủy sản; máy móc nông nghiệp, sản phẩm tiết kiệm năng lượng, thép cao cấp; ngành nghề truyền thống.
 - Toàn bộ thời gian hoạt động: (i) các doanh nghiệp có tổng doanh thu dưới 20 tỷ đồng (1 triệu USD); (ii) thu nhập của các tổ chức quỹ tín dụng và tài chính nhỏ
- **10%**
 - 15 năm: vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn, khu kinh tế và khu công nghệ cao, khu nghiên cứu và phát triển, phần mềm, cơ sở hạ tầng đặc biệt quan trọng, bảo vệ môi trường, nhà máy có quy mô lớn.
 - Toàn bộ thời gian hoạt động: Lĩnh vực xã hội (giáo dục, đào tạo, y tế, văn hoá, thể thao và môi trường ...); nông nghiệp; phát triển nhà ở xã hội ...
- Ngoài ra, các dự án thuộc diện ưu đãi được miễn giảm thuế một số năm, tối đa miễn 4 năm, giảm 50% mức thuế trong 9 năm tiếp theo.

ƯU ĐÃI ĐẦU TƯ

Miễn thuế nhập khẩu:

1. Máy móc, vật liệu, phương tiện vận tải chuyên dụng để nhập khẩu để tạo tài sản cố định cho các dự án khuyến khích đầu tư
2. Vật liệu mà trong nước không có khả năng sản xuất được
3. Hàng hóa được nhập khẩu lần đầu tiên theo danh sách quy định của Chính phủ cho các dự án đầu tư vào khách sạn, cao ốc văn phòng, căn hộ, sân golf, khu du lịch, khu vui chơi giải trí...
4. Vật liệu và thành phần của dự án đầu tư ở các lĩnh vực đặc biệt khuyến khích đầu tư, hoặc các khu vực địa lý có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn được miễn thuế nhập khẩu trong 5 năm kể từ khi bắt đầu sản xuất.

MIỄN GIẢM TIỀN THUÊ ĐẤT

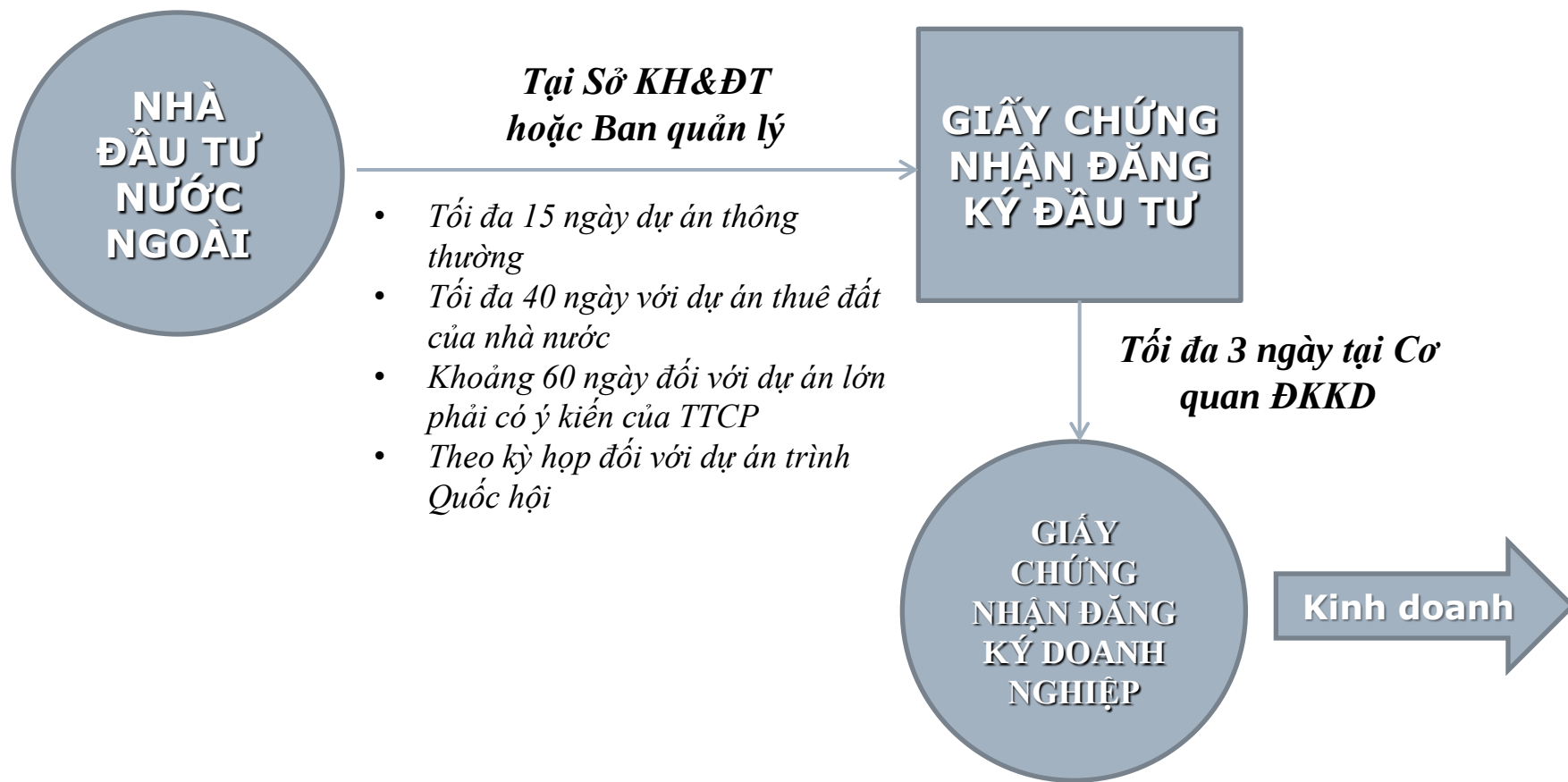
Loại dự án	Thời gian miễn giảm
Trong các lĩnh vực khuyến khích đầu tư	3 năm
Tại các khu vực địa lý có kinh tế-xã hội khó khăn	7 năm
Tại các khu vực địa lý kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn hoặc lĩnh vực khuyến khích đầu tư tại địa bàn kinh tế-xã hội khó khăn	11 năm
Trong các lĩnh vực khuyến khích đầu tư tại địa bàn kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn	15 năm
Dự án BOT, dự án trong KCN cao, dự án đào tạo, bệnh viện	Toàn bộ thời gian

IV. MỘT SỐ CHÍNH SÁCH MỚI VÀ LUẬT ĐẦU TƯ, LUẬT DOANH NGHIỆP SỬA ĐỔI (Có hiệu lực từ 1/7/2015)

Luật Đầu tư sửa đổi sẽ tạo điều kiện minh bạch, thuận lợi hơn cho các nhà đầu tư:

- 1.** Bổ sung một số lĩnh vực ưu đãi đầu tư (Quy định tại Phụ lục I của ND 115/2015-NĐ-CP)
- 2.** Minh bạch Danh mục lĩnh vực cấm đầu tư **(6)**, Danh mục đầu tư kinh doanh có điều kiện **(267)**
- 3.** Tách nội dung đăng ký kinh doanh ra khỏi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư;
- 4.** Thu hẹp diện dự án phải xem xét trong thời hạn 45 ngày để chuyển sang thực hiện chế độ đăng ký trong 15 ngày;
- 5.** Điều chỉnh thẩm quyền cấp, điều chỉnh GCNĐKĐT:
 - + Dự án ngoài KCN, KCX: nay giao SKHĐT cấp GCNĐKĐT (Trước là UBND)
 - + Dự án trong KCN, KCX: vẫn do Ban QL Khu cấp GCNĐKĐT.
- 6.** Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đăng ký, cấp Giấy ĐKKD và GCNĐKĐT và quản lý đối với dự án ĐTNN.

Quy trình thủ tục cấp phép đầu tư (Theo luật Đầu tư sửa đổi)

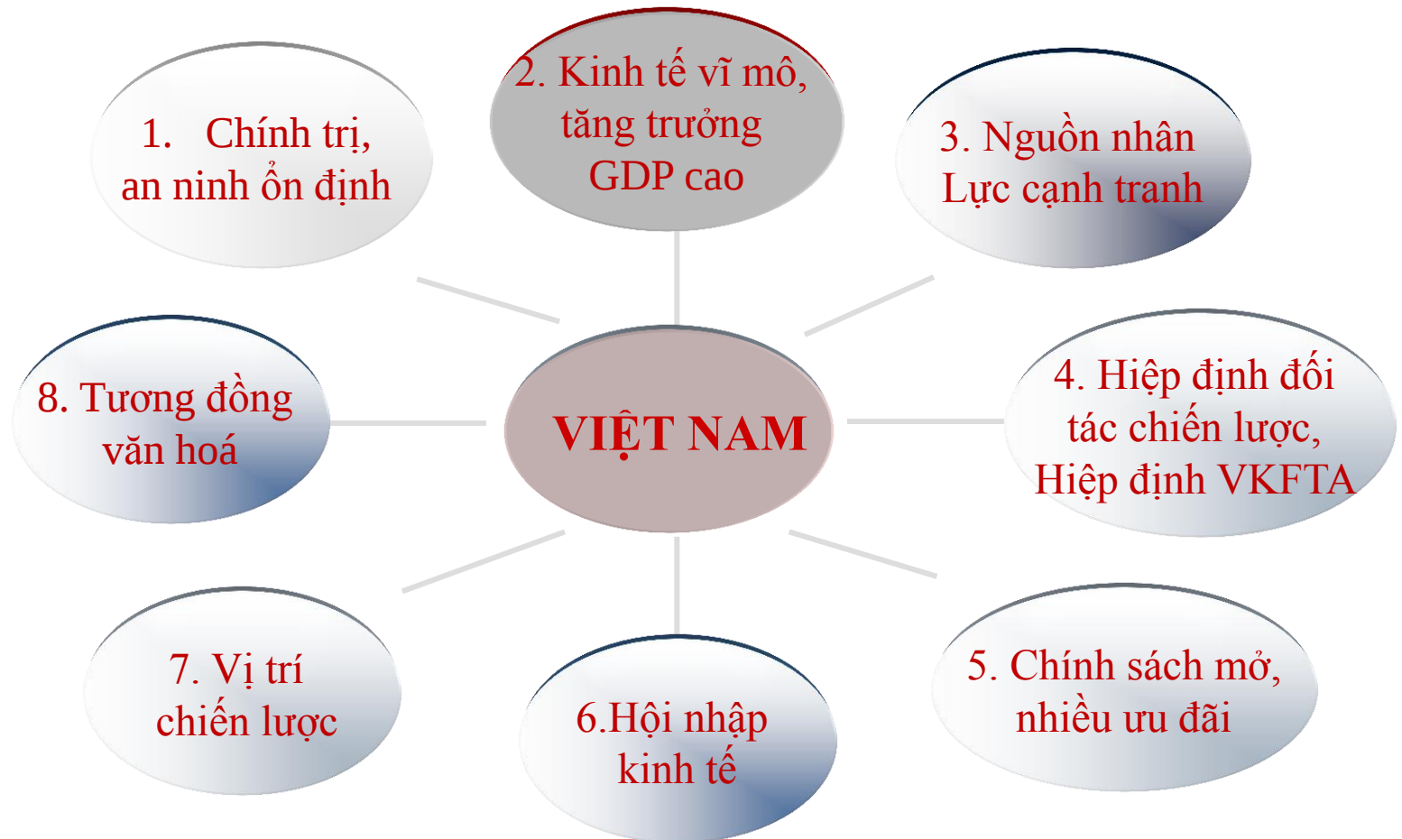


Chính phủ đã ban hành ND 118/2015/ND-CP hướng dẫn chi tiết Luật đầu tư

CẢI CÁCH NHANH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN QUAN ĐẦU TƯ KINH DOANH

	Nội Dung	Thời gian <u>trước</u> cải cách thủ tục HC	Thời gian <u>sau</u> cải cách thủ tục HC	Kế hoạch năm 2015
1	Thủ tục nộp thuế	537 giờ/ năm	201 giờ/ năm	171 giờ/ năm (tương đương Asean 6)
2	Thủ tục hải quan nhập khẩu và xuất khẩu	126 giờ	63 giờ (giảm 50%)	Tương đương Asean 6
3	Thủ tục bảo hiểm xã hội	335 giờ/ năm	108 giờ/năm	49,5 giờ/ năm (tương đương Asean 6)
4	Thủ tục tiếp cận điện ▪Điện áp cao ▪Điện áp cao trung bình ▪Điện áp thấp	180 ngày 132 ngày 90 ngày	70 ngày 35 ngày 15 ngày	
5	Thủ tục lập doanh nghiệp và tiếp cận thị trường	32 ngày (từ 2005 đến 2008)	5 ngày (từ 2008 đến hiện nay)	3 ngày

TẠI SAO NÊN ĐẦU TƯ TẠI VIỆT NAM



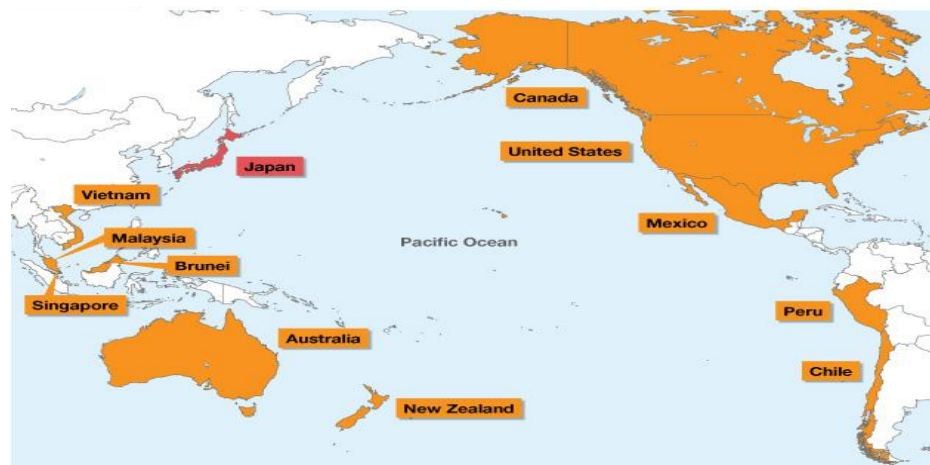
TẠI SAO NÊN ĐẦU TƯ TẠI VIỆT NAM

Nhu cầu phía Hàn Quốc	Lợi thế tương ứng của Việt Nam
Địa điểm đầu tư ở nước ngoài ổn định, an toàn	Ổn định và an toàn
Nhân công: rẻ, chất lượng, có khả năng thao tác khéo léo	Lao động: hơn 90 triệu dân, 65 % ở độ tuổi lao động, cần cù, khéo tay, chi phí thuê lao động cạnh tranh
Được bảo vệ và hỗ trợ ở cấp Chính phủ	Đối tác chiến lược tin cậy, FTA đã được ký kết
Thị trường xuất khẩu và tiêu thụ nội địa	- FTA giữa Việt Nam và các nước đối tác (TPP, VN-EU...) mở ra cơ hội thị trường rộng lớn. - Tăng trưởng kinh tế, hệ thống doanh nghiệp trong nước đang phát triển với nhu cầu tăng
Môi trường sống thân thiện với gia đình	Tương đồng văn hóa, con người thân thiện, hạ tầng sống cho người nước ngoài đang được cải thiện
Có cơ chế đặc thù cho các SMEs	- Chính sách về hạ tầng: chuyên biệt hóa cho SME (<i>nhà xưởng, bộ phận hỗ trợ quản trị doanh nghiệp tại các KCN</i>) - Chính sách ưu đãi: thuế, tài chính v.v.

Tới năm 2020, Việt Nam sẽ là một mắt xích quan trọng của mạng lưới liên kết kinh tế với 56 đối tác, trong đó có 15 thành viên G-20



TPP (12 nước)



Tác động Hội nhập (TPP, AEC và các FTA) phát triển kinh tế nhanh, thu hút đầu tư, đẩy mạnh xuất khẩu:

- ❖ Thúc đẩy VN cải cách thể chế, cải thiện môi trường pháp lý, kinh doanh theo chuẩn các nước tiên tiến.
- ❖ Khi Thuế xuất khẩu, nhập khẩu trong nội khối hầu hết các mặt hàng về mức 0% mở rộng thị phần, tăng nhanh giá trị xuất khẩu.
- ❖ Đẩy mạnh dòng đầu tư vào VN, những ngành có khả năng phát triển nhất:
 - *Dệt may, da giày, đồ gỗ; lĩnh vực điện, điện tử và công nghệ thông tin, sản xuất phần mềm.*
 - *Sản xuất nông sản nhiệt đới, loại VN có lợi thế mà các nước TPP, nước khác không có; chế biến nông sản, thực phẩm, đồ uống*
 - *Phát triển các dịch vụ như du lịch, giáo dục đào tạo, logistics.*
 - *TPP có đòi hỏi cải cách DNNN, cổ phần hoá, đặt DNNN cạnh tranh bình đẳng với các DN khác, tạo cơ hội cho thu hút đầu tư nước ngoài.*
 - *Cơ sở hạ tầng (PPP)*
- ❖ GDP có thể tăng thêm 2 đến 3% (thành **8-10%**).

Tác động của Hiệp định VKFTA đối với kinh tế, thương mại và đầu tư giữa hai nước Việt Nam – Hàn Quốc

- ❖ *Hiệp định VKFTA sẽ giúp Việt Nam hoàn thiện hơn nữa môi trường kinh doanh, phân bổ và sử dụng nguồn lực xã hội một cách hiệu quả hơn, từ đó thúc đẩy quá trình tái cơ cấu nền kinh tế theo hướng nâng cao giá trị gia tăng*
- ❖ *Thúc đẩy đầu tư từ Hàn Quốc vào Việt Nam, kèm theo nguồn công nghệ, trình độ quản lý và cơ hội tiếp cận các thị trường thứ ba.*
- ❖ *Tạo cơ hội tiếp cận thị trường cho hàng hóa của mỗi Bên:*
 - *Hàn Quốc dành cho Việt Nam ưu đãi cắt, giảm thuế quan, tạo cơ hội xuất khẩu mới quan trọng đối với các nhóm hàng nông, thủy sản chủ lực như tôm, cua, cá, hoa quả nhiệt đới, và hàng công nghiệp như dệt may, đồ gỗ, sản phẩm cơ khí...*
 - *Việt Nam dành ưu đãi cho Hàn Quốc với các nhóm hàng công nghiệp như nguyên phụ liệu dệt, may, nguyên liệu nhựa, linh kiện điện tử, xe tải và xe con từ 3.000 cc trở lên, phụ tùng ô-tô, điện gia dụng, một số sản phẩm sắt thép, dây cáp điện...*

XTĐT HÀN QUỐC

- Tiếp tục khuyến khích, thu hút đầu tư các tập đoàn lớn và các SME Hàn Quốc hoạt động trong lĩnh vực **công nghệ cao, điện tử, công nghiệp chế biến, chế tạo**, năng lượng, phát triển hạ tầng, nông nghiệp, chế biến thực phẩm, xây dựng các khu Tổ hợp công nghệ chuyên sâu, đầu tư phát triển hạ tầng KCN, dịch vụ chất lượng cao, tham gia đầu tư dự án cơ sở hạ tầng hình thức PPP ...
- Khuyến khích Tập đoàn lớn HQ tham gia quá trình tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước (*cổ phần hóa*)
- Hợp tác chia sẻ kinh nghiệm xây dựng chính sách thu hút, quản lý ĐTNN (*đặc biệt là công tác hỗ trợ sau cấp phép và các hoạt động xúc tiến & quản lý đầu tư trực tiếp*) ...
- Xây dựng kênh liên hệ định kỳ, thường xuyên giữa đại diện hai nước về lĩnh vực đầu tư để hỗ trợ, giải quyết kịp thời khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp Hàn Quốc hoạt động tại Việt Nam
- Việc ký kết Hiệp định TPP, FTA Việt Nam – Hàn Quốc ... sẽ có tác dụng khuyến khích thêm nhiều doanh nghiệp Hàn Quốc đầu tư tại Việt Nam.

Một số trang WEB hữu ích liên quan đến FDI

No	Website	Cơ quan
1	www.chinhphu.vn	Cổng thông tin điện tử của Chính phủ VN
2	www.mpi.gov.vn	Bộ Kế hoạch và Đầu tư
3	www.dangkykinhdoanh.gov.vn	Cục Quản lý đăng ký kinh doanh
4	http://fia.mpi.gov.vn	Cục Đầu tư nước ngoài
5	www.gso.gov.vn	Tổng cục Thống kê
6	www.khucongnghiep.com.vn	Khu Công nghiệp Việt Nam
7	www.dauthau.mpi.gov.vn	Hệ thống đấu thầu điện tử
8	www.moit.gov.vn	Bộ Công thương
9	www.mof.gov.vn	Bộ Tài chính

THANK YOU



VIETNAM

your success story

Cục Đầu tư nước ngoài

6B Hoang Dieu street, Hanoi, Vietnam

Tel. (84-4) 7343759 / 763

Fax: (84-4) 7343769

Website: <http://fia.mpi.gov.vn>